TAND TỈNH PHÚ THỌ **TAND KHU VỰC 15 – PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08/2025/QĐST-HNGĐ	

Phú Thọ, ngày 07 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 108/2025/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Bùi Thị T, sinh năm 2005. Nơi thường trú: Xóm C, xã Q, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Nay là xóm C, xã Q, tỉnh Phú Thọ.

- Bị đơn: Anh Bùi Văn N, sinh năm 1990. Nơi thường trú: Xóm Đ 1, xã Q, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Nay là xóm Đ 1, xã Q, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị T và anh Bùi Văn N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Chị Bùi Thị T và anh Bùi Văn N thuận tình ly hôn nhau.

2.2. Về con chung: Không có.

2.3. Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

2.4. Về công nợ chung: Không có

2.5. Về án phí: Chị Bùi Thị T tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được đối trừ vào số tiền tạm ứng án

phí đã nộp trước là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0005025 ngày 09/6/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình (nay là phòng Thi hành án dân sự khu vực 15 – Phú Thọ). Chị Bùi Thị T còn được hoàn trả lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh;
- VKSND khu vực 15 – Phú Thọ;
-Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Quyết Thắng theo giấy chứng nhận kết hôn số 07 ngày 14/3/2024);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu AV.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Lò Văn Dần